

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày 29/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Ty và bà Lò Thị Thảo

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Q.

Đại diện VKSND huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Lừ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST - HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Là Thị L**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1981; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Con ông: Là Văn P và con bà Là Thị Í; Bị cáo có chồng là Là Văn L và có 02 con, lớn nhất 16 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 06/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Là Thị C

Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, có mặt;

Người phiên dịch tiếng Thái cho bị cáo, người liên quan: Anh Lừ Văn K; trú tại bản N, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/6/2018 tại địa phận X 2, xã M, huyện Q Công an huyện Q lập biên bản quả tang đối với Là Thị L và là Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng nghi là Hêrôin, 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy (mang tên Lò Văn H) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 chứng minh nhân dân mang tên Là Thị L.

Ngày 04/6/2018 Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định. Số bột trắng thu giữ của Lăm và C có khối lượng là 0,20 gam lấy 0,05 gam gửi giám định ký hiệu L1. Vật chứng còn lại có khối lượng là 0,15 gam ký hiệu L2 cho vào phong bì niêm phong lại.

- Tại bản kết luận giám định số: 690/KL - MT ngày 07/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ **Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy, loại chất Heroine, tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,20 gam**”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2018 Là Thị Lăm; trú tại bản P điều khiển xe máy chở Là Văn C (con trai) lên khu vực giáp ranh giữa bản P, xã M và xã P, huyện T để hái thuốc. Trong lúc hái thuốc L nhìn thấy một người đàn ông dân tộc Mông (Không quen biết) đi từ hướng xã P về hướng P. L nghĩ người đàn ông đó chắc có ma túy nên bảo C “ *Đợi mẹ đi hỏi ông kia xem có ma túy không, thì mẹ mua một ít sử dụng*” L đến và hỏi “*Có ma túy không*” người đó trả lời “*Có*” L nói “*Có thì lấy 100.000đ*” người đó trả lời “ *muốn lấy thì đưa tiền đây*”, L nói “ *Cứ đưa hêrôin cho tôi trước, tôi sẽ trả tiền sau*” thì người đó đi đâu, làm gì thì L không rõ, khoảng 05 phút sau người đó quay lại đưa cho L 01 gói heroin được gói bằng nilon màu trắng và Lăm đưa số tiền 100.000đ cho người đó, rồi cắt heroin và dây thắt lưng buộc vấy. Mua được ma túy L hái thuốc tiếp rồi điều khiển xe máy chở C đi về, còn người đó đi đâu và làm gì L không biết, L và C về đến khu chợ trung tâm thuộc X 3, xã M thì xe hết xăng, L sợ khi lấy tiền từ dây thắt lưng ra mua xăng thì gói ma túy sẽ bị rơi ra, nên L lấy gói ma túy cho C và nói “ *Cầm cho mẹ đi*” C cắt gói ma túy vào

túi áo khoác trên cánh tay trái đang mặc, mua xăng xong L chở Chinh về nhà đến Km 257, Quốc lộ 279 thuộc X 2, xã M thì bị Công an huyện Q dừng xe kiểm tra, quá trình kiểm tra C đã tự giác lấy gói heroin ra giao nộp. Công an huyện Q đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Là Thị L và Là Văn C cùng vật chứng liên quan để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 43/KSĐT - MT ngày 12/9/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Quỳnh Nai, tỉnh Sơn La đã truy tố Là Thị L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm đ khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Là Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Đề nghị Hội đồng xét xử; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Là Thị L từ 06 (Sáu) đến 07 (Bảy) năm tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 56 của Luật hình sự. Tổng với bản án số: 15/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La. xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Trộm cắp tài sản Buộc bị cáo Là Thị L phải chấp hành cả 02 bản án là 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tuyên tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi 0,15 gam heroin; 01 mảnh ni lon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Có thể xem xét trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, biển kiểm soát 26H1 - 034.96, xe đã qua sử dụng + 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Lò Văn H cho chị Là Thị C.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Là Thị L + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116 thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “ **Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0, 20 gam**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

[3] Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/6/2018 Công an huyện Q làm nhiệm vụ tại khu vực X 2, xã M, huyện Q phát hiện bắt quả tang Là Thị L, sinh năm 1981, trú tại bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua hai chất ma túy để sử dụng cho bản thân, là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương.

[5] Về nhân thân của bị cáo Là Thị L có 01 tiền án:

Ngày 06/3/2018 bị Tòa án nhân huyện Q xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, bị cáo đang chấp hành án treo tại địa phương, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, để trở thành công tốt cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm được quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Bị cáo sử dụng Là Văn C (con trai bị cáo) là người chưa thành niên cất giấu Heroin giúp bị cáo là những tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo L khai là mua với 01 người đàn ông ở khu vực giáp ranh giữa bản P, xã M với xã P, huyện T, nhưng bị cáo L không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đó. Do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Q không có cơ sở điều tra xác minh. Buộc bị cáo Là Thị L phải chịu trách nhiệm toàn bộ số heroin đã thu giữ nêu trên.

[9] Đối với Là Văn C là người cất giấu hộ 0,20 gam heroin cho bị cáo Là Thị L có đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại thời điểm Là Văn C phạm tội mới 13 tuổi 11 tháng 29 ngày, nên C chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự; Do đó Công an huyện Q đã giao Là Văn C cho gia đình, chính quyền bản, xã để quản lý giáo dục là có căn cứ chấp nhận.

[10] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA - SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26H1 - 034.96 thu giữ của bị cáo Là Thị L, mang tên Lò Văn H, do H đi cải tạo nên giao lại cho mẹ đẻ là Là Thị C, chiếc xe máy nêu trên thuộc quyền sở hữu của chị Là Thị C là chị gái ruột của bị cáo, do chị C không biết đi xe máy nên gửi xe dưới gầm sàn nhà bị cáo (em gái), nên bị cáo lấy đi lấy cây thuốc nam và mua ma túy, chị C cũng không biết việc em gái dùng xe máy của mình đi mua ma túy. Ngày 27/6/2018 chị Là Thị C có đơn đề nghị xin lại chiếc xe máy nêu trên, đơn có xác nhận của Ban Công an xã C. Do vậy cần xem xét trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị Là Thị C quản lý sử dụng là có căn cứ chấp nhận.

[11] Vật chứng vụ án: - Tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong đựng: 01 phong bì đã bóc mở niêm phong + 01 mảnh ni lon màu trắng và 0,15 gam Hêrôin

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YHAMAHA - SIRIUS màu đỏ - đen BKS 26H1 - 034.96 và 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy (mang tên Lò Văn H) cho chị Là Thị C.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Là Thị L + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116, đã qua sử dụng cho bị cáo, theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Là Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Là Thị L 06 (Sáu) năm tù.

Tổng hợp với bản án số: 15/2018/HSST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La. Xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo. về tội: Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 07 (Bảy) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2018.

Miễn hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: Chất bột màu trắng ký hiệu L1 = 0,15 gam hêrôin = mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Tuyên trả lại: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên ngoài ghi: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Là Thị L.

Trả cho chị Là Thị C 01 một chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA – SIRIUS màu sơn đỏ - đen, Biển kiểm soát 26H1 – 034.96, số khung 115981, số máy 115995 xe cũ đã qua sử dụng + 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 004735 mang tên Lò Văn H do Công an huyện Q cấp ngày 29/7/2017;

Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân số 050661558 mang tên Là Thị L do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 22/7/2007;

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 50/2018 ngày 10/9/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai).

3/ Về án phí: Áp dụng điều 135 BLTTHS năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Là Thị L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 22/8/2018.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã C
- Bị cáo
- Người liên quan
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Văn Hoàng